

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 262/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Nguyễn Minh N, sinh năm 1996;

Nơi cư trú: 277/67A Đường B, Phường H, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh.

Bà Phạm Ngọc Thanh T, sinh năm 1996;

Nơi cư trú: 177 Đường N, phường B, Quận M, TP. Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Xét thấy, tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/8/2022, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Minh N và bà Phạm Ngọc Thanh T xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Minh N và bà Phạm Ngọc Thanh T xác nhận không có.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Minh N và bà Phạm Ngọc Thanh T tự thỏa thuận giải quyết.

[4] Về nghĩa vụ chung: Ông Nguyễn Minh N và bà Phạm Ngọc Thanh T xác nhận không có.

[5] Về lệ phí: Ông Nguyễn Minh N tự nguyện nộp toàn bộ.

Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Minh N và bà Phạm Ngọc Thanh T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 42/2019 do Ủy ban nhân dân Phường H, Quận 4 cấp ngày 08/7/2019).

- Về con chung: Ông Nguyễn Minh N và bà Phạm Ngọc Thanh T xác nhận không có.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Minh N và bà Phạm Ngọc Thanh T tự thỏa thuận giải quyết.

- Về nghĩa vụ chung: Ông Nguyễn Minh N và bà Phạm Ngọc Thanh T xác nhận không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Minh N tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà ông N đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2021/0008943 ngày 18/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4. Ông Nguyễn Minh N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Lâm Thị Thu Lan**